

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Chuẩn đầu ra 06 Chương trình đào tạo, trình độ Thạc sĩ

HIỆU TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Căn cứ quyết định số 828/BYT-QĐ ngày 29/9/1961 của Bộ Y tế về việc tách Trường Đại học Y Dược thành hai trường Đại học Y khoa và Đại học Dược khoa trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDDT - GD&ĐT ngày 22/4/2010 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGD&ĐT ngày 14/01/2014 của Bộ GD&ĐT ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDDT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo, xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-DHN ngày 15/10/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Dược Hà Nội ngày 18/10/2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chuẩn đầu ra 06 Chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ của Trường Đại học Dược Hà Nội.

Điều 2. Căn cứ Chuẩn đầu ra được ban hành tại Quyết định này, các bộ môn, phòng chức năng và các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện, xây dựng Chương trình đào tạo để đảm bảo đạt được Chuẩn đầu ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Các ông (bà) Trưởng phòng Sau đại học, Đảm bảo chất lượng & Khảo thí, Tổ chức - Hành chính và Trưởng các bộ môn và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *vợ*

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT;
- Chủ tịch HĐT;
- Website;
- Lưu VT; ĐBCL&KT.



CHUẨN ĐÀU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 848/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Vận dụng được cơ sở lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Vận dụng được các kiến thức về sinh dược học bào chế, sản xuất, phát triển thuốc, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng ứng dụng trong chuyên ngành.

1.4. Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong hoạt động nghề nghiệp và điều hành tổ chức.

1.5. Vận dụng được các kiến thức về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu thuộc lĩnh vực công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc.

1.6. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về các kỹ thuật, công nghệ hiện đại trong nghiên cứu - phát triển, sản xuất thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Xây dựng, triển khai và kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

2.2. Tổ chức và triển khai được một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực Dược.

2.3. Phát hiện các vấn đề bất cập và xác định nguyên nhân trong thực hành nghề nghiệp.

2.4. Truyền tải các thông tin liên quan đến thuốc dựa trên nghiên cứu, trao đổi các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và ngoài ngành.

2.5. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực Dược.

2.6. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc.

2.7. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thuộc ngành công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc một cách khoa học.

2.8. Triển khai nghiên cứu phát triển nguyên liệu làm thuốc, thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng.

2.9. Tổ chức thực hiện sản xuất nguyên liệu làm thuốc, thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng ứng dụng các công nghệ hiện đại.

2.10. Chỉ đạo thực hiện pha chế tại chỗ một số thuốc khi có nhu cầu.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành được đào tạo.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ công nghệ dược phẩm và bào chế thuốc trong các cơ quan quản lý, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.

4.4. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học.

5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực Dược. *b.y*



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 848/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Dược lý và dược lâm sàng

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Vận dụng được cơ sở lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Vận dụng được các kiến thức về sinh dược học bào chế, sản xuất, phát triển thuốc, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng ứng dụng trong chuyên ngành.

1.4. Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong hoạt động nghề nghiệp và điều hành tổ chức.

1.5. Vận dụng được các kiến thức về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu thuộc lĩnh vực dược lý và dược lâm sàng.

1.6. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về nghiên cứu tiền lâm sàng và lâm sàng, dược lý phân tử, sử dụng thuốc hợp lý trong điều trị, chăm sóc dược cho người bệnh.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Xây dựng, triển khai và kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

2.2. Tổ chức và triển khai được một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực Dược.

2.3. Phát hiện các vấn đề bất cập và xác định nguyên nhân trong thực hành nghề nghiệp.

2.4. Truyền tải các thông tin liên quan đến thuốc dựa trên nghiên cứu, trao đổi các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và ngoài ngành.

2.5. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực Dược.

2.6. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong ngành dược lý và dược lâm sàng.

2.7. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thuộc ngành dược lý và dược lâm sàng một cách khoa học.

2.8. Thiết kế và triển khai được các nghiên cứu dược lý tiền lâm sàng và lâm sàng.

- 2.9. Tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai điều trị cho người bệnh.
- 2.10. Thực hiện theo dõi, giám sát việc sử dụng thuốc trên bệnh nhân.
- 2.11. Tham gia các hoạt động nhằm cải thiện sử dụng thuốc hợp lý tại cơ sở khám, chữa bệnh.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

- 3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.
- 3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.
- 3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.
- 3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành được đào tạo.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- 4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ được lý và được lâm sàng trong các cơ quan quản lý, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.
- 4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.
- 4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.
- 4.4. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- 5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.
- 5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học.
- 5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực Dược. Nguyễn Hải Nam



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 848/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11
năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Tổ chức quản lý dược

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Vận dụng được cơ sở lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Vận dụng được các kiến thức về sinh dược học bào chế, sản xuất, phát triển thuốc, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng ứng dụng trong chuyên ngành.

1.4. Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong hoạt động nghề nghiệp và điều hành tổ chức.

1.5. Vận dụng được các kiến thức về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu thuộc lĩnh vực tổ chức quản lý dược.

1.6. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu trong quản lý nhà nước về dược; quản trị các tổ chức, đơn vị thuộc lĩnh vực Dược, quản lý công nghệ y tế.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Xây dựng, triển khai và kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

2.2. Tổ chức và triển khai được một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực Dược.

2.3. Phát hiện các vấn đề bất cập và xác định nguyên nhân trong thực hành nghề nghiệp.

2.4. Truyền tải các thông tin liên quan đến thuốc dựa trên nghiên cứu, trao đổi các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và ngoài ngành.

2.5. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực Dược.

2.6. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong ngành tổ chức quản lý dược.

2.7. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thuộc ngành tổ chức quản lý dược một cách khoa học.

2.8. Tư vấn xây dựng các chính sách về dược.

2.9. Thực hiện được các chức năng của quản lý, các phương pháp đánh giá công nghệ y tế, nghiên cứu dịch tễ được để xác định nhu cầu và lựa chọn, mua sắm thuốc trong cơ sở khám, chữa bệnh đảm bảo hợp lý, kinh tế.

2.10. Tổ chức và quản lý các hoạt động tồn trữ, phân phối, cấp phát và bán lẻ thuốc.

2.11. Có khả năng tổ chức và quản lý cơ sở kinh doanh được.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành được đào tạo.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ tổ chức quản lý được trong các cơ quan quản lý, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.

4.4. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học.

5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực Dược. *b.y*



CHUẨN ĐÀU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 848/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Dược liệu - Dược học cổ truyền
Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Vận dụng được cơ sở lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Vận dụng được các kiến thức về sinh dược học bào chế, sản xuất, phát triển thuốc, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng ứng dụng trong chuyên ngành.

1.4. Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong hoạt động nghề nghiệp và điều hành tổ chức.

1.5. Vận dụng được các kiến thức về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu thuộc lĩnh vực dược liệu - dược học cổ truyền.

1.6. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về nghiên cứu phát triển thuốc và sản phẩm có nguồn gốc dược liệu và thuốc cổ truyền: điều tra, khảo sát, bảo tồn, khai thác, nuôi trồng, chế biến, phân lập các hợp chất tự nhiên, tiêu chuẩn hóa, kiểm nghiệm, thiết kế, sản xuất; tư vấn và hướng dẫn sử dụng.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Xây dựng, triển khai và kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

2.2. Tổ chức và triển khai được một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực Dược.

2.3. Phát hiện các vấn đề bất cập và xác định nguyên nhân trong thực hành nghề nghiệp.

2.4. Truyền tải các thông tin liên quan đến thuốc dựa trên nghiên cứu, trao đổi các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và ngoài ngành.

2.5. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực Dược.

2.6. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong ngành dược liệu - dược học cổ truyền.

2.7. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thuộc ngành dược liệu - dược học cổ truyền một cách khoa học.

2.8. Nghiên cứu phát triển, bảo tồn, khai thác, chế biến, kiểm nghiệm, sản xuất và tư vấn hướng dẫn sử dụng dược liệu và sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu.

2.9. Phát triển và hiện đại hóa các bài thuốc cổ truyền.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực Dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành được đào tạo.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ dược liệu - dược học cổ truyền trong các cơ quan quản lý, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.

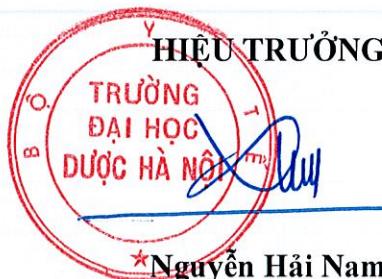
4.4. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học.

5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực Dược. *vợ*



CHUẨN ĐẦU RA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 848/QĐ-DHN, ngày 05 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Dược Hà Nội)

Tên ngành đào tạo: Hóa sinh dược

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Yêu cầu về kiến thức

1.1. Vận dụng được cơ sở lý luận triết học, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc thực hiện chiến lược phát triển khoa học công nghệ, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

1.2. Đạt trình độ ngoại ngữ từ bậc 4/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương.

1.3. Vận dụng được các kiến thức về sinh dược học bào chế, sản xuất, phát triển thuốc, đảm bảo chất lượng, cung ứng, tư vấn sử dụng thuốc, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng ứng dụng trong chuyên ngành.

1.4. Vận dụng được các nguyên lý của quản trị trong hoạt động nghề nghiệp và điều hành tổ chức.

1.5. Vận dụng được các kiến thức về khoa học, y dược học cơ sở và phương pháp luận nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu thuộc lĩnh vực hóa sinh dược.

1.6. Làm chủ kiến thức chuyên môn sâu về hóa sinh, sinh học phân tử và công nghệ sinh học ứng dụng trong phát triển thuốc mới, xét nghiệm lâm sàng và nghiên cứu ảnh hưởng của gen lên đáp ứng thuốc.

2. Yêu cầu về kỹ năng

2.1. Xây dựng, triển khai và kiểm soát, thẩm định được kế hoạch về công tác dược trong các cơ sở y tế, cộng đồng và các chương trình y tế quốc gia.

2.2. Tổ chức và triển khai được một số hoạt động khoa học công nghệ trong lĩnh vực Dược.

2.3. Phát hiện các vấn đề bất cập và xác định nguyên nhân trong thực hành nghề nghiệp.

2.4. Truyền tải các thông tin liên quan đến thuốc dựa trên nghiên cứu, trao đổi các vấn đề chuyên môn và khoa học với người cùng ngành và ngoài ngành.

2.5. Sử dụng tiếng Anh thành thạo trong giao tiếp, trao đổi học thuật và nghiên cứu trong lĩnh vực dược.

2.6. Sử dụng thành thạo một số phần mềm thông dụng trong ngành hóa sinh dược.

2.7. Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề thuộc ngành hóa sinh dược một cách khoa học.

2.8. Tham gia các nghiên cứu về hóa sinh, sinh học phân tử, công nghệ sinh học.

2.9. Ứng dụng các kết quả nghiên cứu hóa sinh, sinh học phân tử, công nghệ sinh học trong phát triển thuốc mới, xét nghiệm lâm sàng và ảnh hưởng của gen lên đáp ứng thuốc.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành được đào tạo.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ hóa sinh dược trong các cơ quan quản lý, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

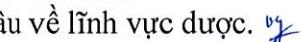
4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.

4.4. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực dược đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học.

5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực dược. 



2.9. Tổ chức đo lường và xử lý được các số liệu trong quá trình phân tích kiểm nghiệm và đảm bảo chất lượng thuốc mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

2.10. Xây dựng và thẩm định được tiêu chuẩn chất lượng và phương pháp kiểm nghiệm.

2.11. Thực hiện được các phương pháp phân tích mới trong kiểm nghiệm và nghiên cứu dược.

3. Yêu cầu về mức tự chủ và trách nhiệm

3.1. Phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc ngành được đào tạo và đề xuất những sáng kiến có giá trị.

3.2. Đưa ra các ý tưởng và đáp ứng nhanh với sự thay đổi của môi trường, hoàn thành các công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo.

3.3. Phản biện các ý kiến chuyên môn liên quan đến lĩnh vực dược, đưa ra kết luận mang tính chuyên gia và chịu trách nhiệm về những kết luận đó.

3.4. Tổ chức, quản lý, đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn thường xuyên, liên tục.

3.5. Có khả năng tự định hướng phát triển năng lực cá nhân, thích nghi với môi trường làm việc có tính cạnh tranh cao và năng lực hướng dẫn, dẫn dắt chuyên môn.

3.6. Có khả năng tổ chức và làm việc độc lập, theo nhóm để thử nghiệm, phát triển những giải pháp mới, công nghệ mới trong ngành được đào tạo.

3.7. Làm chủ các tình huống trong giao tiếp, soạn thảo, thuyết trình, đàm phán và bảo vệ kết quả liên quan đến nghề nghiệp.

4. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

4.1. Đảm nhiệm các vị trí công tác có yêu cầu sử dụng thạc sĩ kiểm nghiệm thuốc và độc chất trong các cơ quan quản lý, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, sản xuất, kinh doanh, kiểm tra giám sát chất lượng dược phẩm, mỹ phẩm và thực phẩm chức năng.

4.2. Tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học trong các đơn vị đào tạo và nghiên cứu chuyên môn dược.

4.3. Tự tạo lập doanh nghiệp và tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng.

4.4. Đảm nhiệm vị trí cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực được đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

5.1. Có khả năng tự học tập, nâng cao kiến thức chuyên môn, tự đào tạo và đào tạo.

5.2. Có khả năng theo học chương trình đào tạo tiến sĩ dược học.

5.3. Có khả năng thực hiện các nghiên cứu chuyên sâu về lĩnh vực dược. *vợ*



Nguyễn Hải Nam